

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng năm 2024 do Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên quản lý.

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ các Quyết định của Sở Giao thông vận tải: Quyết định số 61/QĐ-SGTVT ngày 19/02/2024 về việc công bố công khai danh mục công trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý năm 2024; Quyết định số 527/QĐ-SGTVT ngày 30/09/2024 về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình sử dụng nguồn kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ năm 2024 do Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên quản lý như sau:

- Số danh mục công trình công khai điều chỉnh: 05 công trình.

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

- Hình thức công khai: Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở GTVT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch tài chính và các phòng nghiệp vụ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Sở GTVT;

- Phòng QLKCHTGT;

- Lưu : VT, KHTC.

(Tuyetpta/T11/2024)

GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Anh

Phụ lục
CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DANH MỤC CÔNG TRÌNH BẢO TRÌ
TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG NĂM 2024 DO SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
THÁI NGUYÊN QUẢN LÝ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGTVT ngày /11/2024 của Sở Giao thông vận tải)

STT	Hạng mục công trình	Kinh phí đã công khai (Triệu đồng)	Kinh phí công khai điều chỉnh, bổ sung (Triệu đồng)
	Nguồn kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu	44.763	44.508
1	Sửa chữa nền, mặt đường, rãnh dọc và gia cố lề đường đoạn Km1+00 - Km1+300; Km1+700 - Km4+241 ĐT.262	14.317	12.221
2	Sửa chữa nền, mặt đường, rãnh dọc Km2+970 - Km3+135; xử lý sạt lở ta luy âm Km2+986 - Km3+040; sửa chữa cống Km13+106 và tràn liên hợp Km13+200; bổ sung tấm bản đập rãnh dọc từ Km7+460 - Km7+650 ĐT.263	8.900	6.513
3	Sửa chữa nền, mặt đường, rãnh dọc và gia cố lề đoạn Km0+580 - Km1+050; Km9+050 - Km10+300 ĐT.269B	14.950	13.613
4	Sửa chữa nền, mặt đường, rãnh dọc và gia cố lề đoạn Km8+700 - Km9+322 ĐT.261D	6.596	5.885
5	Sửa chữa nền, mặt đường và xây rãnh thoát nước dọc đoạn Km15+200-Km22+100 ĐT.270		6.276.